TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 39/2017/HSST Ngày 28 - 12 - 2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Kho;

2. Bà Đặng Thị Đôi;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Văn Phong, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Uy, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Đức M, sinh năm 1974; nơi sinh: Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ 2, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Bùi Đức C và bà Ngô Thị S: Đều đã chết; vợ: Đặng Thị H, sinh năm 1976; có 01 con sinh năm 2000; tiền án: Chưa có; tiền sự: Theo chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cung cấp tháng 10/2010 Xuất cảnh trái phép sang HongKong đến tháng 11/2011 hồi hương về nước. Bị bắt tạm giữ ngày 12/7/2017, chuyển tạm giam ngày 19/7/2017: Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Bùi Thị H, sinh ngày 03/9/2000; địa chỉ: Thôn Đ 2, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng: Có mặt;

- Người đại diện hợp pháp của chị H: Bà Đặng Thị H1, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Đ2, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng: Có mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 11/7/2017, tại nhà Bùi Đức M ở thôn Đ 2, xã Đ, huyện K, Công an huyện K kết hợp với Công an xã Đ, huyện K bắt quả tang Bùi

Đức M đang ngồi ở dưới nền nhà chia ma túy ra thành các gói nhỏ; lúc này tại nhà M có Nguyễn Thành S, sinh năm 1991 ở thôn Q, xã Đ và Đỗ Xuân H2, sinh năm 1995 ở thôn Đ1, xã Đ, huyện K đang sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại vị trí M ngồi chia ma túy gồm: 01 gói giấy kích thước 0,5x1cm bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 cuộn giấy bản màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 7x10cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, để trên mặt quyển vở học sinh; 63 mảnh giấy kích thước 4x4cm; 04 con dao tem; số tiền 290.000 đồng và 01 ví da của M bên trong có 4.070.000 đồng ở trong túi quần phía trước bên trái của M. Thu trong túi quần phía trước bên phải của S 01 gói giấy kích thước 0,5x1cm bên trong có chất bột màu trắng; trong túi quần phía trước bên phải của H2 01 gói giấy kích thước 0,5x1cm bên trong có chứa chất bột màu trắng; 02 bơm kim tiêm và 01 ống thủy tinh màu trắng bị bẻ mất đầu ở phòng khách nhà M.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Bùi Đức M, nhưng không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 882/KLGĐ ngày 18/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành S có khối lượng 0,03 gam, chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Xuân H2 có khối lượng 0,01 gam, chất bột màu trắng thu của Bùi Đức Mạnh có khối lượng 2,52 gam, đều là loại Heroine.

Tại Kết luận giám định số 901/PC54 (MT) ngày 21/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, Công văn số 131/TTTTCNTCĐ ngày 14/7/2017 và phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng người nghiện ma túy của Trung tâm tư vấn cai nghiện cộng đồng thì: M, S, H2 đều là người nghiện ma túy, nước tiểu của các đối tượng này khi giám định sau khi bắt quả tang, đều có Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Đức M khai nhận: Sáng ngày 11/7/2017, M đi xe buýt ra khu vực chân cầu Quay, thuộc quận L, thành phố Hải Phòng mua 01 túi ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết hết 1.500.000 đồng. M đi về nhà dùng dao tem cắt một ít ma túy chia thành 02 gói nhỏ, M sử dụng hết 01 gói, 01 gói M cất vào túi quần bên phải đang mặc, số ma túy còn lại M đem cất đi. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, M lấy 01 cuộn giấy bản màu trắng, 01 quyển vở học sinh, 04 con dao tem, nhiều mảnh giấy nhỏ có kích thước 4x4cm đã chuẩn bị từ trước và túi ma túy ra ngồi ở dưới nền nhà để chia nhỏ số ma túy ra thành các gói nhỏ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. M mới chia được 04 gói nhỏ, số ma túy còn lại M để trong cuộn giấy bản và để trong túi nilon thì S, H2 đến hỏi mua 03 gói ma túy với giá 300.000 đồng, M đồng ý và lấy 03 gói ma túy ở dưới nền nhà bán cho S. S nhận 03 gói ma túy và trả M 290.000 đồng, S bảo còn thiếu 10.000 đồng vì S mua bơm kim tiêm và nước cất. Sau đó, S và H2 hỏi M để sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nhà M; M không nói gì và tiếp tục ngồi chia

ma túy để cho S, H2 sử dụng số ma túy vừa mua tại nhà M. S cất 01 gói ma túy vào túi quần, đưa H2 01 gói ma túy, gói ma túy còn lại S, H2 hòa vào ống nước cất rồi dùng bơm kim tiêm tự tiêm ma túy vào cơ thể.

Ngoài ra, M còn khai nhận là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập, nên các ngày 30/6, ngày 06, 07, 09 và 10/7/2017 M đều đi xe buýt ra khu vực chân cầu Quay thuộc quận L, thành phố Hải Phòng mua ma túy (đều là Heroine) của người đàn ông đã bán ma túy cho M vào ngày 11/7/2017 để sử dụng và bán kiếm lời, nhưng M không nhớ số tiền đã mua ma túy. Các lần M bán ma túy cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 30/6/2017 Vũ Văn H3, sinh năm 1988, ở thôn Q, xã Đ đi cùng Nguyễn Thành S đến nhà M hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, M đồng ý và lấy 01 gói ma túy kích thước 5x1cm ở trong túi quần phía trước bên phải bán cho H3. M nhận 100.000 đồng cất vào túi quần. H3 cầm gói ma túy và hỏi M để cho H3 sử dụng ma túy vừa mua tại nhà M, sau khi H3 hỏi M không nói gì H3 đã đổ một ít ma túy vừa mua ra tờ giấy bạc, rồi dùng bật lửa đốt giấy bạc để hút. Số ma túy còn lại S lấy hòa với nước cất và dùng bơm kim tiêm mang đi từ trước tự tiêm ma túy vào cơ thể ngay tại nhà M.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 06/7/2017 Nguyễn Thành S đến nhà M hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, M đồng ý và lấy 01 gói ma túy kích thước 5x1cm ở trong túi quần bên phải bán cho S. M nhận 100.000 đồng cất vào túi quần, S cầm 01 gói ma túy đi về nhà sử dụng.

Lần thứ ba: Khoảng 07 giờ ngày 07/7/2017 Đỗ Xuân H2 đến nhà M hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, M đồng ý và lấy 01 gói ma túy kích thước 5x1cm ở trong túi quần phía trước bên phải bán cho H2. M nhận 100.000 đồng cất vào túi quần, H2 cầm gói ma túy đi và sử dụng ở ngoài đường.

Lần thứ tư: Khoảng 07 giờ ngày 09/7/2017 Đỗ Xuân H2 đến nhà M hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, M đồng ý và lấy gói ma túy kích thước 5x1cm ở trong túi quần phía trước bên phải bán cho H2. M nhận 100.000 đồng cất vào túi quần. H2 cầm gói ma túy và hỏi M cho H2 sử dụng trái ma túy ngay tại nhà M; sau khi H2 hỏi M không nói gì, H2 bỏ gói ma túy ra hòa vào ống nước cất rồi dùng bơm kim tiêm mang đi từ trước tự tiêm ma túy vào cơ thể ngay tại nhà M.

Lần thứ năm: Khoảng 07 giờ ngày 10/7/2017 Nguyễn Thành S đến nhà M hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, M đồng ý. M lấy gói ma túy ở trong túi quần bên phải ra bán cho S. M nhận 100.000 đồng cất vào túi quần. S cầm gói ma túy và hỏi M cho S sử dụng gói ma túy vừa mua tại nhà M, nhưng M không nói gì; S bỏ gói ma túy ra hòa vào ống nước cất rồi dùng bơm kim tiêm tự tiêm ma túy vào cơ thể ngay tại nhà M.

Lần thứ sáu: Khoảng 13 giờ ngày 10/7/2017 Nguyễn Thành S đến nhà M hỏi mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, M đồng ý và lấy 01 gói ma túy kích

thước 5x1cm ở trong túi quần bên phải bán cho S. M nhận 100.000 đồng cất vào túi quần. S cầm gói ma túy đi về nhà sử dụng.

Lần thứ bảy: Khoảng 12 giờ ngày 11/7/2017 Đỗ Xuân H2 đến nhà M hỏi mua 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng, M đồng ý. M lấy gói ma túy kích thước 5x1cm ở trong túi quần bên phải ra chia làm 02 gói nhỏ, M lấy 01 gói ma túy bán cho H2 01 gói và nhận 50.000 đồng cất vào túi quần. H2 nhận gói ma túy đi về nhà sử dụng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, M lấy số ma túy còn lại sau khi bán cho H2 ra sử dụng.

Số vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ, M khai: M sử dụng 01 quyển vở học sinh, 04 con dao tem, 01 cuộn giấy bản mầu trắng, 63 mảnh giấy kích thước 4x4cm để chia ma túy, trong đó 01 quyển vở học sinh là của cháu Bùi Thị H (con của M), số vật chứng còn lại là của M. Số tiền 4.360.000 đồng là tiền do M bán ma túy mà có (gồm 940.000 đồng là tiền bán ma túy các ngày 30/6, ngày 06, 07, 09, 10, và 11/7/2017; số tiền 3.420.000 đồng là tiền bán ma túy trước đó, nhưng M không nhớ người mua ma túy), 01 ví da, 02 bơm kim tiêm và 01 ống thủy tinh bị bẻ vỡ đầu là của S và H2 mang đến để sử dụng ma túy tại nhà M vào ngày 11/7/2017.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 16/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Bùi Đức M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, d khoản 2 Điều 198 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã khai báo và thừa nhận như nội dụng trên; ngoài ra bị cáo khai việc bị cáo mua ma túy về chia nhỏ để bán lại cho các đối tượng sử dụng ma túy khác để lấy tiền sử dụng ma túy cho bản thân không có mục đích bán ma túy để lấy tiền sinh sống hàng ngày. Những lần S, H2, H3 mua ma túy có lần hỏi bị cáo để sử dụng ngay tại nhà bị cáo, bị cáo đều đồng ý; nhà S, H2, H3 sử dụng ma túy là của vợ chồng, con bị cáo ở xây trên đất nông nghiệp.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và luận tội bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Bùi Đức M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 09 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 05 đến 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Áp dụng điểm b, d khoản 2 và khoản 3 Điều 198; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 08 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 50 đến 60 triệu đồng để sung quỹ Nhà Nước.

- Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội với mức án từ 15 đến 17 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 50 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung chung cho cả hai tội với số tiền từ 55 đến 70 triệu đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong trong đó có 2,15g Hêrôin thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy 0,37g đi giám định và 02 vỏ phong bì bên trong không còn Hêrôin của S, của H2 sau khi đã lấy đi giám định; 01 quyển vở học sinh, 04 con dao tem, 01 cuộn giấy bản mầu trắng, 63 mảnh giấy kích thước 4x4cm để chia ma túy, 01 ví da (trong đó 01 quyển vở học sinh là của cháu Bùi Thị H là con của M, số vật chứng còn lại là của M; 02 bơm kim tiêm và 01 ống thủy tinh bị bẻ vỡ đầu là của S – H2.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 4.360.000 đồng là tiền do M bán ma túy mà có (gồm 940.000 đồng là tiền bán ma túy các ngày 30/6, ngày 06, 07, 09, 10, và 11/7/2017; số tiền 3.420.000 đồng là tiền bán ma túy trước đó).

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của S, H2, H3; phù hợp vật chứng thu giữ cùng tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo đã tám lần bán trái phép chất ma túy cho H3, S và H2 ngay tại nhà; cụ thể: Vào khoảng 10 giờ ngày 30/6/2017 đã bán cho H3 và S 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 100.000 đồng; khoảng 19 giờ ngày 06/7/2017 đã bán cho Sơn 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 100.000 đồng; khoảng 07 giờ ngày 07/7/2017 đã bán cho H2 mua 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 100.000 đồng; khoảng 07 giờ ngày 09/7/2017 đã bán cho H2 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 100.000 đồng; khoảng 07 giờ ngày 10/7/2017 đã bán cho S 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 100.000 đồng; khoảng 13 giờ ngày 10/7/2017 đã bán cho S 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 100.000 đồng; khoảng 12 giờ ngày 11/7/2017 đã bán cho H2 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 50.000 đồng và đến khoảng 20 giờ 45 phút ngày 11/7/2017 đã bán cho S và H2 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 100.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Trong những lần bán trái phép Hêrôin cho S, H2, H3 nêu trên xong thì bị cáo đã cho S, H2, H3 bốn lần sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nhà bị cáo và gia đình ở, cụ thể: Khoảng 10 giờ ngày 30/6/2017 cho H3, S sử dụng, khoảng 07 giờ ngày 09/7/2017 cho H2 sử dụng, khoảng 07 giờ ngày 10/7/2017 cho S sử dụng, khoảng 20 giờ 45 phút ngày 11/7/2017 cho S và H2 sử dụng. Nên Kiểm sát viên tham gia phiên tòa kết luận Bùi Đức M đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b (phạm tội nhiều lần) khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và phạm

tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b (phạm tội nhiều lần), điểm d (phạm tội đối với nhiều người) khoản 2 Điều 198 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma tuý của Nhà Nước, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội.

Bị cáo hiểu và biết tác hại của ma túy, biết pháp luật xử lý nghiêm khắc đối với những hành vi liên quan đến ma túy, do nghiện ma túy và vì mục đích vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; tội phạm bị cáo thực hiện cả xã hội lên án. Trong một thời gian ngắn bị cáo đã phạm hai tội về ma túy đều thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có, mặc dù bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy trên năm lần, nhưng mục đích để lấy tiền sử dụng ma túy không phải làm nghề sinh sống và lấy đó làm nguồn sống chính.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Sau khi bị bắt bị cáo đã tự khai nhận hành vi bán ma túy cho S, H2 vào ngày 06, 07, 09, 10, 11/7/2017 và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của H2, S tại nhà ở của gia đình vào ngày 09, 10/7/2017 chưa bị phát hiện. Bị cáo có bố được Nhà nước thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba; có cô ruột được Nhà nước chứng nhận hưởng chính sách như thương binh và tặng Huân chương kháng chiến hạng 3. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án; tiền sự: Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cung cấp tháng 10/2010 xuất cảnh trái phép sang HongKong đến tháng 11/2011 hồi hương về nước; đối với hành vi này đến nay đã hết thời hạn. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2010 đến khi bị bắt và mỗi ngày sử dụng năm đến bẩy lần.

Từ phân tích trên, xét về động cơ, mục đích, tính chất phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy cần phải xét xử bị cáo bằng bản án nghiêm khắc, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo, để cho bị cáo có thời gian cách ly với ma túy và phòng ngừa tội phạm chung. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có cơ sở, nên cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà Nước.

- Về xử lý vật chứng: Khi bắt giữ bị cáo, S, H2; Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo 2,52 gam Hêrôin; sau khi đã lấy 0,37 gam giám định, lượng còn lại 2,15 gam. Thu giữ của S 0,03 gam Hêrôin và của H2 0,01 gam Hêrôin đã lấy hết đi giám định, chỉ còn lại vỏ.

Số Hêrôin còn lại sau khi lấy giám định của bị cáo và hai vỏ không còn Hêrôin thu giữ của S, H2 được niêm phong trong phong bì thư theo niêm phong số 882/PC54. Xét đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quyển vở học sinh, 04 con dao tem, 01 cuộn giấy bản mầu trắng, 63 mảnh giấy kích thước 4x4cm để chia ma túy, 01 ví da (trong đó 01 quyển vở học sinh là của cháu Bùi Thị H là con của M, số vật chứng còn lại là của M); 02 bơm kim tiêm và 01 ống thủy tinh bị bẻ vỡ đầu là của S – H2. Quyển vở cháu H trình bày không còn giá trị sử dụng nay không xin lại; đối với các vật chứng khác nêu trên đều liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4.360.000 đồng; bị cáo khai bán ma túy mà có trong đó 940.000 đồng là tiền bán ma túy các ngày 30/6, ngày 06, 07, 09, 10, và 11/7/2017 còn số tiền 3.420.000 đồng là tiền bán ma túy trước đó. Xét số tiền này do bị cáo phạm tội mà có, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số Hêrôin thu giữ tại nhà Bùi Đức M, trọng lượng 2,52 gam, mục đích của M để sử dụng và bán kiếm lời, nên không bị xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo M khai các ngày 30/6, ngày 06, 07, 09, 10 và ngày 11/7/2017 M mua ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chân cầu Quay thuộc quận L, thành phố Hải Phòng; Cơ quan điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên tách ra điều tra xử lý sau. Vũ Hữu H3, Nguyễn Thành S, Đỗ Xuân H2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Cháu Bùi Thị H không biết M lấy quyển vở để chia ma túy, nên không bị xử lý. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không xét giải quyết là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bùi Đức M 09 (chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Phạt bổ sung bị cáo 05 (năm) triệu đồng để sung quỹ Nhà Nước.

- Áp dụng điểm b, d khoản 2, khoản 3 Điều 198; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bùi Đức M 08 (tám) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Phạt bổ sung bị cáo 50 (năm mươi) triệu đồng để sung quỹ Nhà Nước.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội với mức án 17 (mười bẩy) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 50 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung chung cho cả hai tội với số tiền là 55 (năm mươi năm) triệu đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong theo niêm phong số 882/PC54, bên trong có 01 phong bì đựng 2,15 gam Hêrôin thu của Bùi Đức M và 02 vỏ phong bì bên trong không có Heroine thu của Nguyễn Thành S, Đỗ Xuân H2.

Tịch thu tiêu hủy 01 quyển vở học sinh, 04 con dao tem, 01 cuộn giấy bản mầu trắng, 63 mảnh giấy kích thước 4x4cm để chia ma túy, 01 ví da, 02 bơm kim tiêm và 01 ống thủy tinh bị bẻ vỡ đầu.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.360.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, thu giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 và Biên lai thu tiền số 0005476 ngày 20/11/2017 giữa Công an huyện K với Chi Cục thi hành án dân sự huyện K).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Hương) và người đại diện của cháu H có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 2, 26 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện k + PV 27;
- THA phạt tù + PC81;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo
- Người liên quan + đại diện người liên quan;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

Phạm Bá Lộc